

Số:163/2026/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 263/2026/TLST-HNGĐ ngày 25/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Vĩnh Long về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trương Trung N**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: **Ấp T** (trước đây là **ấp H**), xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị **Lê Thị Kiều L**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: **Ấp M**, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Trương Trung N** với chị **Lê Thị Kiều L**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh **Trương Trung N** và chị **Lê Thị Kiều L** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Trương Trung N** và chị **Lê Thị Kiều L** tự nguyện thỏa thuận giao con chung tên **Trương Ngọc Khánh Q**, sinh ngày 09/7/2020 cho chị **Lê Thị Kiều L** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh **N** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi **Trương Ngọc**

Khánh Q mỗi tháng với số tiền 2.500.000 đồng đến khi **Trương Ngọc Khánh Q** đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 08/7/2026, phương thức cấp dưỡng hàng tháng với số tiền 2.500.000 đồng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh **Trương Trung N** và chị **Lê Thị Kiều L** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh **Trương Trung N** với chị **Lê Thị Kiều L** thống nhất khai không có thiếu nợ ai và không ai thiếu nợ anh **N**, chị **L** nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- **Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng:** Anh **Trương Trung N** phải chịu 75.000 đồng, chị **Lê Thị Kiều L** phải chịu 75.000 đồng nhưng anh **Trương Trung N** tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (chịu thay cho chị **L** 75.000 đồng), đồng thời anh **Trương Trung N** phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0009869, ngày 21/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Anh **Trương Trung N** đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GDKT);
- VKSND khu vực 11- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tùng